**Tuần 9**

**Chủ điểm: Gia đình**

**Chủ đề nhỏ: Ngôi nhà gia đình ở**

**Tuần 2: Thực hiện từ 11/ 11/ 2024 đến 15/ 11 /2024.**

**Thứ tư, ngày 13 tháng 11 năm 2024**

 **1. Tên hoạt động: Thể dục sáng**

**Tên đề tài: Hô hấp 2, tay 2, bụng 2, chân 2, bật 2.**

**2. Tên hoạt động: Làm quen tiếng việt**

**Tên đề tài: LQVT: Nhà cấp 4, nhà 2 tầng, nhà chung cư**

**I. Mục đích yêu cầu**

**1. Kiến thức:**

- Trẻ 5 tuổi nghe hiểu các từ: “Nhà cấp 4, nhà 2 tầng, nhà chung cư”. Biết nói đủ, rõ ràng, mạch lạc các từ. Biết phát triển các từ “Nhà cấp 4, nhà 2 tầng, nhà chung cư” thành câu. Biết tên trò chơi, luật chơi, cách chơi trò chơi “Tranh nào biến mất”.

- Trẻ 4 tuổi nghe hiểu các từ: “Nhà cấp 4, nhà 2 tầng, nhà chung cư”. Biết nói to, rõ ràng các từ. Biết phát triển các từ thành câu theo hướng dẫn. Biết tên trò chơi, luật chơi, cách chơi trò chơi “Tranh nào biến mất”.

- Trẻ 3, 2 tuổi nghe hiểu các câu: “Nhà cấp 4, nhà 2 tầng, nhà chung cư”. Biết nói các từ theo khả năng. Biết chơi trò chơi “Tranh nào biến mất”

**2. Kĩ năng**

- 5 tuổi: Trẻ nói chính xác bằng tiếng việt, nói rõ ràng, mạch lạc các từ: “Nhà cấp 4, nhà 2 tầng, nhà chung cư”. Phát triển được các từ “Nhà cấp 4, nhà 2 tầng, nhà chung cư” thành câu, nói được các câu đã phát triển được. Chơi tốt, chơi đúng luật trò chơi “Tranh nào biến mất”.

- 4 tuổi: Trẻ nói to, rõ ràng các từ: “Nhà cấp 4, nhà 2 tầng, nhà chung cư”. Phát triển được các từ “Nhà cấp 4, nhà 2 tầng, nhà chung cư” thành câu theo hướng dẫn. Chơi tốt trò chơi “Tranh nào biến mất”.

- 3, 2 tuổi: Trẻ nói được theo khả năng các từ: “Nhà cấp 4, nhà 2 tầng, nhà chung cư”. Chơi được trò chơi “Tranh nào biến mất” theo khả năng.

**3. Thái độ**

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn vệ sinh ngôi nhà sạch sẽ.

**II. Chuẩn bị**

- Nhạc bài hát: Nhà của tôi

- Hình ảnh: Nhà cấp 4, nhà 2 tầng, nhà chung cư

**III. Tiến hành**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** |  **Hoạt động của trẻ** |
| **1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài (2 phút)**- Cô cho trẻ hưởng ứng theo bài hát: Nhà của tôi- Trò chuyện, dẫn dắt vào bài.**2. Hoạt động 2: Phát triển bài (12 phút)****\* Làm mẫu**- Cho trẻ quan sát hình ảnh: nhà cấp 4+ Đố các bạn đây là gì?+ Cô nhận xét câu trả lời+ Cô nói mẫu 3 lần:nhà cấp 4+ Mời 2 trẻ nói, cô nhận xét.+ Tổ chức cho trẻ thực hành nói theo lớp, tổ, nhóm, cá nhân+ Đây là nhà gì ?+ Cô nhận xét câu trả lời của trẻ-> Gợi ý cho trẻ phát triển câu:Đây là nhà cấp 4+ Cho trẻ thực hành nói các câu đã phát triển được.\* Thực hiện tương tự với các từ:nhà 2 tầng, nhà chung cư\* Trò chơi: Tranh nào biến mất- Cô giới thiệu tên trò chơi- Cô nhắc lại luật chơi, cách chơi- Cô tổ chức cho trẻ chơi. Nhận xét sau khi chơi**3. Hoạt động 3: Kết thúc bài (1 phút)**- Cô nhận xét, giáo dục, động viên khuyến khích trẻ. | - Trẻ hưởng ứng theo bài hát- Trò chuyện cùng cô- Trẻ quan sát- Trẻ 3 - 4 tuổi trả lời- Chú ý lắng nghe- 2 trẻ thực hiện- Trẻ thực hành nói- Trẻ 5 tuổi trả lời- Trẻ nói-Trẻ thực hiện cùng cô- Trẻ lắng nghe- Trẻ chơi- Trẻ nghe |

**3.Tên hoạt động: Làm quen chữ cái Tên đề tài: Làm quen với chữ cái e, ê**

**I. Mục đích yêu cầu**

**1. Kiến thức:**

- Trẻ 5 tuổi nhận biết và biết phát âm chữ cái e, ê qua hình ảnh, qua thẻ chữ cái, qua trò chơi, biết đặc điểm cấu tạo chữ cái e, ê, biết phân biệt chữ cái e, ê, biết so sánh điểm giống nhau và khác nhau giữa các chữ cái e, ê. Biết chơi trò chơi chữ cái (Chỉ số 91)

- Trẻ 4 tuổi nhận biết, phát âm chữ cái e,ê qua hình ảnh, qua thẻ chữ cái, qua trò chơi, biết đặc điểm cấu tạo chữ cái theo khả năng. Biết chơi trò chơi chữ cái

- Trẻ 2, 3 tuổi nhận biết, phát âm chữ cái e, ê qua hình ảnh, qua thẻ chữ cái. Biết chơi trò chơi chữ cái theo khả năng.

 **2. Kĩ năng**

- Trẻ 5 tuổi nhớ được tên chữ cái e, ê qua hình ảnh và thẻ chữ cái, phát âm đúng chữ cái e, ê rõ ràng, mạch lạc, nói được đặc điểm, cấu tạo chữ cái e, ê. So sánh được điểm giống nhau và khác nhau giữa các chữ cái e, ê. Trẻ chơi tốt trò chơi “tai ai tinh, săn tìm chữ cái ( EL 24)”.

- Trẻ 4 tuổi nói được tên chữ cái e, ê qua hình ảnh và thẻ chữ cái, phát âm đúng chữ cái e, ê, nói được đặc điểm, cấu tạo chữ cái e, ê theo khả năng. Trẻ chơi được trò chơi cùng cô và các bạn.

- Trẻ 2, 3 tuổi phát âm được chữ cái e, ê qua hình ảnh và thẻ chữ cái theo cô và các bạn. Trẻ chơi được trò chơi theo khả năng

**3. Thái độ:**

- Trẻ yêu quý kính trọng các thành viên trong gia đình, biết giữ gìn các đồ dùng trong gia đình.

- Hứng thú tham gia các hoạt động, trò chơi.

**II. Chuẩn bị**

* Chẩn bị của cô: + Tranh liền từ: Ấm chén, bàn ghế.

+ Thẻ chữ cái rời: Ấm chén, bàn ghế.

+ Phông chữ chương trình: Bé vui học chữ.

+ Thẻ chữ cái: e, ê.

+ Nhạc bài hát: Cả nhà thương nhau, bé quét nhà.

+ Quà tặng.

- Chuẩn bị của trẻ:

+ Bảng, bút màu, tranh có hình ảnh các đồ dùng và các từ tương ứng có chữ cái e, ê.

+ Xúc xắc chữ cái chơi trò chơi.

+ Mũ đội đầu: GĐ1, GĐ2.

+ Trẻ ngồi hình chữ U.

**III. Hướng dẫn thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của trẻ** |
| **1. HĐ 1: Giới thiệu bài (2p)**- Chào mừng các bạn nhỏ đến với chương trình: “Bé vui học chữ” của lớp A4 ngày hôm nay. Đến với chương trình rất vinh dự được chào đón các thành viên đến từ 2 đội chơi: + Gia đình số 1.+ Gia đình số 2.Và cô Lan sẽ là người dẫn CT ngày hôm nay.-CT của chúng ta ngày hôm nay sẽ có 3 phần chơi: Cùng khám phá, ai thông minh, ai nhanh nhất.- Hai đội chơi đã sẵn sàng bước vào các phần chơi chưa nào?**2. HDD2: Phát triển bài (26p).*****a) Phần 1: Cùng khám phá.***- Ở phần chơi này cô sẽ tặng cho 2 GĐ mỗi GĐ 1 bức tranh và nhiệm vụ của 2 GĐ là khám phá bức tranh và lấy thẻ chữ cái ghép giống từ trong tranh. Xin mời đại diện 2 GĐ lên nhận tranh nào!*\* Làm quen chữ “e”:*- Chúng mình cùng khám phá bức tranh của GĐ số 1 trước nhé.- GĐ số 1 có bức tranh gì đây?- Trên bức tranh có từ: Ấm chén.- Cô mời cả 2 GĐ cùng đọc nào.CM thấy từ “ ấm chén” các bạn vừa ghép có giống với từ “ấm chén” trong tranh không? Cả lớp đọc từ “ấm chén”.Hỏi trẻ:- Cả 2 GĐ quan sát xem từ “ấm chén” có dấu gì?- Cả 2 GĐ cùng đếm xem trong từ “Ấm chén” có bao nhiêu tiếng ghép lại ?- Trong từ “ ấm chén” có 2 tiếng ghép lại. Bây giờ cô mời một bạn lên tìm cho cô chữ cái đã đươc học trong từ “ấm chén” nào.(Trẻ rút thẻ chữ cái cầm để cho cả lớp phát âm chữ cái “â”).- Các bạn nhỏ ơi, qua bức tranh của GĐ số 1 cô muốn giới thiệu cho CM cùng khám phá đó chính là chữ “ e”.- Đây là chữ cái “e” in thường, cả 2 GĐ hãy cùng nhau lắng nghe xem chữ “e” được phát âm ntn nhé! (Cô phát âm mẫu).- À! Khi CM phát âm miệng CM lấy hơi nhẹ và miệng nở 1 nụ cười tươi nhé.- Cho trẻ phát âm dưới nhiều hình thức:- Cả lớp phát âm.- Từng GĐ phát âm.- Cá nhân trẻ phát âm.- Giới thiệu e in hoa, e in thường, e viết thường. Tuy khác nhau cách viết nhưng đều phát âm là “e”. (Cô chỉ vào 3 loại chữ “e” và phát âm).- Cô cho cả lớp, từng GĐ, cá nhân phát âm.- Chơi chữ gì biến mất, cất dần các chữ, còn lại chữ e in thường.- Bây giờ chúng mình hãy cùng nhau viết chữ “e” in thường trên không trung nhé! (Cô hướng dẫn trẻ viết).-Vừa rồi chúng mình vừa được viết chữ gì nào? - Bạn nào giỏi cho cô biết chữ e in thường có đặc điểm cấu tạo như thế nào?=> Đúng rồi, chữ “e” in thường có cấu tạo gồm 1 nét thẳng ngang nối với 1 nét cong tròn hở phải.- Cả lớp mình phát âm lại nhé: Cả lớp, từng GĐ, cá nhân.\* Làm quen chữ “ê”:- Vừa rồi CM đã khám phá bức tranh của GĐ số 1 rồi, bây giờ chúng mình cùng nhau khám phá bức tranh của GĐ số 2 nhé.- Xin mời GĐ số 2 mang bức tranh lên nào.- GĐ số 2 có bức tranh gì đây?- CMkiểm tra xem GĐ số 2 đã ghép đúng với từ trên bức tranh chưa?- Trên bức tranh có từ: Bàn ghế.- CM cùng đọc từ “ bàn ghế” nhé.Hỏi trẻ:- Cả 2 GĐ quan sát xem trong từ “bàn ghế” có dấu gì nào.- Bây giờ CM cùng đếm xem trong từ “ bàn ghế” có bao nhiêu chữ cái?- Bạn nào giỏi lên tìm cho cô chữ cái mà CM đã được học trong từ “bàn ghế” nào. (Trẻ rút chữ cái cầm thẻ chữ cái đó để cả lớp phát âm).- Bây giờ cô mời 1 bạn lên tìm cho cô chữ cái thứ 6 trong từ “bàn ghế” nào.- Cả lớp ơi bạn… đã tìm đúng chưa?.- Và chữ cái tiếp theo mà chúng mình cùng khám phá đó chính là chữ “ê”. Để phát âm chữ “ê” miệng chúng mình hơi mở và lấy hơi nhẹ.- Cả lớp cùng nghe cô phát âm nhé! (Cô phát âm mẫu).- Cho trẻ phát âm dưới nhiều hình thức:- Cả lớp phát âm.- Từng GĐ phát âm.- Cá nhân phát âm.- Giới thiệu ê in hoa, ê in thường, ê viết thường. Tuy khác nhau cách viết nhưng đều phát âm là “ê” (Cô chỉ vào 3 loại chữ “ê” và phát âm).- Chơi chữ gì biến mất, cất dần các chữ,còn lại chữ “ê” in thường.- Bây giờ chúng mình hãy cùng nhau viết chữ “ê” in thường trên xốp nhé! (Cô hướng dẫn trẻ viết)- Vừa rồi chúng mình vừa được viết chữ gì nào? - Bạn nào giỏi cho cô biết chữ “ê” in thường có đặc điểm cấu tạo như thế nào?=> Đúng rồi, chữ “ê” in thường có đặc điểm cấu tạo gồm 1 nét thẳng ngang nối với 1 nét cong tròn hở phải và có dấu mũ.- Cả lớp mình phát âm lại nhé: Tập thể, tổ, cá nhân.b) Phần 2 : Ai thông minh:- Mời các bạn cùng bước vào phần chơi thứ 2: Ai thông minh.- Trong phần chơi này các GĐ hãy lắng nghe câu hỏi, nhanh tay trả lời câu hỏi của CT nhé.- Trong CT ngày hôm nay 2 GĐ được làm quen với chữ cái gì?- Chữ e, ê có điểm gì khác nhau?- Có điểm gì giống nhau?=> Cô khái quát lại điểm giống và khác nhau:- Điểm giống: Chữ e và chữ ê đều có cấu tạo gồm 1 nét thẳng ngang nối liền với 1 nét cong tròn hở phải.- Điểm khác: Chữ e không có dấu mũ, còn chữ ê có dấu mũ và khác nhau về cách phát âmc) Phần 3: Ai nhanh nhất.\* Trò chơi 1: Xúc xắc chữ cái.- Cách chơi: Cô có một xúc xắc. Xúc xắc này có 6 mặ khác nhau.Trên từng mặt xúc xắc có chứa một chữ cái ( a, ă, â, o, ơ, e, ê…). Khi cô tung xúc xắc lên mà xúc xắc dừng lại thì chúng mình nhớ phát âm đúng chữ cái ở mặt trên của xúc xắc nhé.- Luật chơi: Bạn nào phát âm sai tên chữ cái trên mặt xúc xắc sẽ phải nhảy lò cò xung quanh lớp.- Cô cho trẻ chơi.\* Trò chơi 2: Chung sức.- Cách chơi: Mỗi đội có 1 bức tranh có các hình ảnh về các đồ dùng GĐ và trong tranh có các từ như dưới hình ảnh bếp điện có từ bếp điện, hình ảnh cái ghế có từ cái ghế,… trong các từ có rất nhiều chữ cái e, ê. Nhiệm vụ của 2 đội là lên tìm chữ cái e, ê trong từ, trong bức tranh và gạch chân đúng chữ cái e, ê.Lần lượt từng thành viên của 2 đội lên cho đến khi hết thời gian.- Luật chơi: Sau khi bài hát kết thúc đội nào tìm và gạch chân được nhều hơn sẽ là đội chiến thắng.- 2 đội chơi.- Kiểm tra kết quả: Cho 2 đội lên KT kết quả.- Cô NX tuyên dương, khen thưởng đội thắng.=> Giáo dục: Chúng mình phải biết kính trọng ông bà, bố mẹ. Biết yêu thương, ngoan ngoãn,nghe lời và đặc biệt đó là phải học thật giỏi để ông bà bố mẹ được vui và tự hào. Đồng thời, khi CM sử dụng các đồ dùng trong GĐ thì CM phải biết gữ gìn, sử dụng hợp lý các đồ dùng đó. Đối với các đồ dùng trong GĐ nguy hiểm như bàn là, bếp điện…là những đồ dùng nguy hiểm thì khi được sự cho phép của bố mẹ thì chúng mình mới được sử dụng nhé.**3. Kết thúc (2p)**- Cô nhận xét, tuyên dương trẻ.- Hát: Bé quét nhà.- Các bạn nhỏ ơi bài hát “ Bé quét nhà” đã kết thúc chương trình “ Bé vui học chữ ” của chúng ta ngày hôm nay rồi, xin chào và hẹn gặp lại các bạn nhỏ trong những chương trình tiếp theo. | - Trẻ hứng thú.- Trẻ vỗ tay.- Trẻ lắng nghe.- Trẻ vỗ tay.- Trẻ lắng nghe.- Trẻ trả lời: Sẵn sàng.- Trẻ lắng nghe và 2 đại diện lên nhận tranh.- Đại diện GĐ số 1 lên treo tranh.- Cả lớp: Bức tranh ấm chén.- Cả lớp đọc.- Cả lớp đọc.- Trẻ trả lời: Dấu sắc. - Trẻ trả lời: 2 tiếng ghép lại.- Trẻ lên rút chữ cái: â.- Cả lớp phát âm 1 lần.- Trẻ lắng nghe.- Trẻ lắng nghe.- Trẻ lắng nghe.- Trẻ thực hiên.- Trẻ quan sát và lắng nghe.- Trẻ thực hiện.- Trẻ chơi.- Trẻ thực hiện: 1 2 “e”.- Trẻ trả lời: Chữ “e” in thường.- Là một nét thẳng ngang nối với một nét cong hở phải.- Trẻ lắng nghe.- Trẻ thực hiện.- Đại diện mang lên.- Bức tranh: Bàn ghế.- Đúng rồi ạ.- Trẻ quan sát.- Trẻ thực hện.- Trẻ trả lời: Dấu sắc và dấu huyền.- 6 chữ cái.- Trẻ rút chữ: a.- Trẻ lên chọn chữ “ê”.- Đúng rồi ạ.- Trẻ lắng nghe.- Trẻ lắng nghe.- Trẻ thực hiện.- Trẻ lắng nghe.- Trẻ chơi.- Trẻ thực hiện: 1 2 3 “ê”.- Chữ “ê” in thường.- Là một nét thẳng ngang nối với một nét cong hở phải và có dấu mũ.- Trẻ lắng nghe.- Trẻ thực hiện.- Trẻ lắng nghe.- Chữ e và chữ ê.- 1-2 trẻ: Chữ e không có dấu mũ, còn chữ ê có dấu mũ và khác nhau về cách phát âm.- 1-2 trẻ: Chữ e và chữ ê đều có cấu tạo gồm 1 nét thẳng ngang nối liền với 1 nét cong hở phải.-Trẻ chú ý lắng nghe.- Trẻ lắng nghe.- Trẻ lắng nghe.-Trẻ chơi.- Trẻ lắng nghe.- Trẻ lắng nghe.- Trẻ chơi 2-3 lượt.- Trẻ lắng nghe.- Trẻ lắng nghe.- Trẻ lắng nghe.- Trẻ hát kết hợp nhún nhảy theo nhạc.-Trẻ hưởng ứng: Xin chào và hẹn gặp lại. |

**4. Tên hoạt động: Hoạt động góc.**

 **Tên đề tài: Phân vai**: Gia đình, bán hàng

 **Xây dựng**: Xây nhà của bé

 **Tạo hình**: Vẽ, tô màu ngôi nhà của bé

 **Sách truyện**: Làm anbum ảnh về gia đình

 **Thiên nhiên**: Chăm sóc cây

**5. Tên hoạt động: Hoạt động ngoài trời**

**Tên đề tài: HĐCCĐ: Quan sát ngôi nhà gỗ**

 **TCVĐ:Lộn cầu vồng**

 **Chơi tự do**

**I. Mục đích yêu cầu**

**1. Kiến thức**

- Trẻ 5 tuổi biết đặc điểm nổi bật, cấu tạo, các nguyên vật liệu cơ bản để làm ra được ngôi nhà gỗ. Biết chơi trò chơi “lộn cầu vồng”. Biết nói ý tưởng với trò chơi tự do.

- Trẻ 4 tuổi biết đặc điểm nổi bật, cấu tạo của ngôi nhà gỗ theo hướng dẫn. Biết luật chơi, cách chơitrò chơi “lộn cầu vồng’’. Biết nói ý tưởng với trò chơi tự do theo gợi ý.

- Trẻ 2, 3 tuổi biết đặc điểm nổi bật của ngôi nhà gỗ theo khả năng. Biết cách chơitrò chơi “lộn cầu vồng”theo khả năng.

**2. Kỹ năng**

- Trẻ 5 tuổi được quan sát ngôi nhà gỗ, nêu được nhận xét của bản thân về ngôi nhà gỗ (đặc điểm nổi bật, cấu tạo, các nguyên vật liệu tạo thành). Chơi tốt, chơi đúng luật trò chơi “lộn cầu vồng”. Nói được ý tưởng với trò chơi tự do

- Trẻ 4 tuổi được quan sát ngôi nhà gỗ, nêu đặc điểm nổi bật, cấu tạo ngôi nhà gỗtheo hướng dẫn. Chơi tốt trò chơi “lộn cầu vồng”. Nói được ý tưởng với trò chơi tự do theo gợi ý.

- Trẻ 2, 3 tuổi nêu được đặc điểm nổi bật của ngôi nhà gỗtheo khả năng. Chơi được trò chơi “lộn cầu vồng” theo khả năng.

**3. Thái độ**

- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia hoạt động.

- Giáo dục trẻ chơi đoàn kết với bạn. Yêu quý, giữ gìn sạch đẹp cho ngôi nhà của mình.

**II. Chuẩn bị**

- Sân chơi bằng phẳng, sạch sẽ.

- Địa điểm quan sát: Ngôi nhà gỗ

- Bóng nhựa.

**III. Hướng dẫn thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của trẻ** |
| **1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài (2 phút)**- Trò chuyện cùng trẻ về chủ điểm, dẫn dắt vào bài.**2. Hoạt động 2: Phát triển bài (26 phút)****\* HĐCCĐ: Quan sát ngôi nhà gỗ**- Các bạn đang được quan sát gì?- Đây là ngôi nhà xây hay ngôi nhà gỗ?- Cho trẻ nói 3-4 lần: Ngôi nhà gỗ- Ngôi nhà được xây từ những nguyên vật liệu nào?- Để làm được ngôi nhà cần có ai?- Ngôi nhà có cấu tạo như thế nào?- Cô chỉ và giới thiệu cho trẻ cấu tạo các phần của ngôi nhà.- Để ngôi nhà luôn được sạch, đẹp thì cần làm gì?- Cô cho trẻ nhận xét, giáo dục trẻ.**\* Trò chơi: Lộn cầu vồng**- Cô giới thiệu tên trò chơi- Cô nhắc lại luật chơi, cách chơi- Cô tổ chức cho trẻ chơi. Bao quát, hướng dẫn trẻ chơi- Nhận xét trẻ chơi**\* Chơi tự do**- Cô hỏi ý định chơi của trẻ- Trẻ chơi, cô động viên, khuyến khích trẻ - Nhận xét sau khi chơi**3. Hoạt động 3: Kết thúc bài (2 phút)**- Cô nhận xét giờ học- Tuyên dương trẻ buổi học sau làm tốt hơn. | - Trò chuyện cùng cô- Trẻ trả lời- Trẻ trả lời- Trẻ trả lời- Trẻ trả lời- Trẻ lắng nghe- Trẻ chơi trò chơi- Nói ý định chơi- Trẻ chơi- Chú ý- Trẻ chú ý lắng nghe |